



MỪNG ĐẢNG MỪNG XUÂN

MÙA XUÂN NHỚ BÁC KÍNH YÊU

Phương Nam^{1*}

Bác Hồ kính yêu đã đi xa 55 năm, song toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp cùng di sản tinh thần vô giá của Người vẫn luôn soi sáng con đường cách mạng Việt Nam. Hàng ngày, hàng giờ, Bác vẫn ở đây và chúng ta vẫn luôn học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách và thực hiện Di chúc của Người. Vì vậy, mỗi dịp Tết đến, Xuân về, chúng ta càng nhớ và thương Bác nhiều hơn, càng ra sức thực hiện những lời dạy của Bác.

Có thể nói, trong suốt thế kỷ XX cho đến nay, trên thế giới không có một lãnh tụ chính trị của quốc gia nào được UNESCO tôn vinh, phong tặng đồng thời hai danh hiệu cao quý “Anh hùng giải phóng dân tộc” và “Danh nhân văn hóa thế giới” như Bác Hồ của chúng ta. Cũng không có một lãnh tụ cộng sản nào trên thế giới được nhiều học giả nước ngoài suy tôn là bậc “Đại trí, đại nhân, đại dũng” như họ đã từng suy tôn Bác Hồ của chúng ta.

Thật hiếm có một vị chủ tịch (hoặc tổng thống) của nước nào trên thế giới lại nặng lòng với dân, với nước, quan tâm chu đáo đến đời sống (ăn, mặc, ở, học hành, đi lại,...) của người dân như Bác Hồ chúng ta. Và, thật là đặc sắc khi Người nêu tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời để giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ và nhân dân.

Suốt cuộc đời phấn đấu vì nước, vì dân, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ở đâu và làm gì, Bác Hồ vẫn luôn nêu cao tấm gương đạo đức cách mạng với lối sống lành mạnh, giản dị như huyền thoại: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc, để câu cá, trồng rau, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, trẻ em chăn trâu, không dính gì với vòng danh lợi.

Thực hiện “ham muốn tột bậc đó”, Người đã ra đi tìm đường cứu nước. Suốt 30 năm hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Người đã trải nghiệm đủ mọi nghề ở xứ người (làm phụ bếp, quét tuyết, nhân viên khách sạn, thợ ảnh, vẽ tranh, viết báo, lao công,...) để lấy tiền nuôi sống bản thân và giúp bạn bè cùng hoạt động cách mạng. Người thường ở những phòng trọ đơn sơ trong các con hẻm nhỏ; ăn uống và sinh hoạt rất đạm bạc để dành tiền mua sách báo, chi phí cho hoạt động cách mạng và giúp người nghèo khổ. Có thể nói: yêu nước, thương dân, chịu đựng và vượt qua mọi gian khổ hiểm nguy, tìm đường cứu nước và trở về quê hương lãnh đạo nhân dân làm cuộc Cách mạng Tháng Tám “đuổi thực dân, giải phóng

¹Trường Đại học Cửu Long



PHƯƠNG NAM - MÙA XUÂN NHỚ BÁC KÍNH YÊU



đồng bào” là phẩm chất đạo đức đặc sắc của Bác Hồ trong thuở thiếu thời.

Cách mạng Tháng Tám thành công (1945), Người trở thành Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; và cũng là mùa xuân đầu tiên Nhà nước công nông non trẻ phải đối mặt với nạn: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Trước tình hình khốn cấp đó, Bác Hồ đã đưa ra và thực hiện các quyết sách quan trọng: (1) Phát động chiến dịch “Tăng gia sản xuất” và “Thực hành tiết kiệm”; đồng thời, lập “Hũ gạo cứu đói”, đề nghị đồng bào cả nước và bản thân Chủ tịch nước gương mẫu thực hiện: “Cứ 10 ngày nhịn ăn 1 bữa, mỗi tháng nhịn ăn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”; (2) Thực hiện phong trào “Bình dân học vụ” để diệt giặc dốt, đồng thời, mở “Chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: “cần, kiệm, liêm, chính” nhằm “làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”; (3) Thực hiện chính sách khôn khéo “hòa hoãn” và phân hóa kẻ thù (quân Anh, Pháp, Tưởng,... đang có mặt ở nước ta lúc đó) để tranh thủ thời gian và chuẩn bị điều kiện cho cuộc kháng chiến chống Pháp (không thể tránh được). Đồng thời, Người yêu cầu tất cả các cơ quan Đảng và Chính quyền, tất cả cán bộ, đảng viên phải tuân thủ nguyên tắc: Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm; việc gì có hại đến dân, ta phải hết sức tránh; chúng ta phải yêu dân, kính dân, dân mới yêu ta, kính ta.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Bác Hồ đã “đồng cam cộng khổ” với cán bộ, chiến

sĩ và nhân dân ở núi rừng Việt Bắc (cùng ăn củ rừng, “cháo bẹ, rau măng...”) để lãnh đạo cuộc kháng chiến. Và khi hòa bình lập lại trên miền Bắc, Người và Chính phủ đã rời “Thủ đô gió ngàn” trở về Hà Nội. Suốt 24 năm trên cương vị lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, nhưng Bác Hồ chỉ ở căn phòng nhỏ của người thợ điện xưa (1955-1958) và sau đó chuyển sang ngôi nhà sàn đơn sơ với những tiện nghi tối thiểu (1958-1969); và Người chỉ dùng chiếc xe hơi cũ (do Liên Xô sản xuất) làm phương tiện đi lại.

Trong suốt 10 năm cuối đời, mặc dù tuổi cao sức giảm, mặc dù bận trăm công ngàn việc, nhưng Bác Hồ vẫn dành thời gian, công sức và có tới 700 lần đến thăm nhân dân (bộ đội, công an, trí thức, công nhân, nông dân, người cao tuổi, phụ nữ, thanh niên, thiếu nhi, học sinh...). Đến cơ quan, đơn vị hay nhà dân nào, Bác cũng thăm trước hết là nơi ở, nhà bếp, nhà vệ sinh... và đặc biệt thăm hỏi sức khỏe, công việc, mức sống, tâm tư, nguyện vọng của người dân.

Có thể nói, cả cuộc đời và sự nghiệp của Bác là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng “cần kiệm liêm chính, trí công vô tư”. Bác quan tâm và dành lòng hiền từ ấm áp cho mỗi người và tất cả mọi người, không quên không sót một ai. Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết: “Bác Hồ là “muôn vàn tình thương yêu” đối với đồng chí đồng bào. Trong tình yêu đó, có chỗ cho mọi người, không quên không sót một ai, và sắp xếp cho mỗi người vị trí chiến đấu cũng như lo lắng chu đáo cho mỗi người về việc làm, đời sống và học tập, vừa nghiêm khắc đòi hỏi, vừa yêu thương dịu dặt”. Đặc biệt là, Bác ngày đêm đau đáu thương nhớ



đồng bào miền Nam ruột thịt và thường tâm niệm rằng “Miền Nam luôn trong trái tim tôi”, “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”. Quả thật là, có viết bao nhiêu, nói bao nhiêu cũng là không đủ, không thể kể hết tấm gương đạo đức và công lao trời biển của Bác dành cho nước, cho dân. Trong khi nêu cao tấm gương đạo đức sáng người, Bác Hồ đồng thời rất coi trọng việc giáo dục đạo đức cách mạng thông qua con đường nhận thức.

Thông qua những câu chuyện kể, bài nói, bài viết ngắn gọn, trong sáng, khúc chiết của mình, Bác đã thường xuyên trao truyền, giáo dục và khích lệ cán bộ, đảng viên, nhân dân học tập và thực hành đạo đức cách mạng. Và trên thực tế, đã có biết bao lời nói ân cần, câu viết xúc động về đạo đức của Bác đã được các tầng lớp nhân dân tự giác tiếp thu và thực hành, như “khí thở, cơm ăn, nước uống” hàng ngày. Cụ thể là: Đối với thiếu nhi, có 5 điều Bác Hồ dạy và lời khuyên “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình”; Đối với thanh niên, thì “Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên”; Với bộ đội, thì “Trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”; Với công an, thì có 6 điều Bác dạy (1. Đối với tự mình, phải cần kiệm liêm chính; 2. Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ; 3. Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành; 4. Đối với nhân dân, phải kính trọng lễ phép; 5. Đối với công việc, phải tận tụy; 6. Đối với kẻ địch, phải cương quyết, khôn khéo); Với các cụ phụ lão, thì “Tuổi cao, chí càng cao”;

Với ngành y, thì “Lương y như từ mẫu”; Với ngành giáo dục, thì “Dạy tốt, học tốt”....

Với tầm nhìn chiến lược phát triển đất nước, Bác Hồ không chỉ dùng những lời đạo đức ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ làm rung động lòng người, mà Người còn tổng kết, khái quát, viết thành những tác phẩm khoa học mang tính triết lý nhân sinh về đạo đức cách mạng để cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, nghiên cứu một cách bài bản và hệ thống. Trong đó có những tác phẩm tiêu biểu: “Đường cách mạng” (1927); “Nhật ký trong tù” (1942-1943); “Sửa đổi lối làm việc” (1947); “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” (1969). Đồng thời, Người yêu cầu các nhà khoa học và giáo dục phải xây dựng cho được môn khoa học đạo đức để giảng dạy trong các trường học.

Như vậy, với 79 mùa xuân tươi đẹp, Bác Hồ đã hiến dâng trọn vẹn cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách của mình cho Đảng ta, Nhân dân ta và nhân loại tiến bộ. Đồng thời, Người đã dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho đồng chí, đồng bào, con cháu, già trẻ, gái trai, miền Nam, miền Bắc, miền xuôi miền ngược... Khi đi xa, Người để lại toàn bộ di sản tinh thần quý báu và “muôn vạn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, các cháu thanh niên và nhi đồng”; và ân cần căn dặn: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”².

Trên thực tế, Bác Hồ đã hóa thân vào đất nước và con người Việt Nam, và trở thành



PHƯƠNG NAM - MÙA XUÂN NHỚ BÁC KÍNH YÊU



cuộc sống thường nhật của chúng ta:

đều hiểu ngầm công Bác tự bên trong”

“Mấy chục năm nay, Bác là tháng là ngày, là cửa lớn, Bác cũng là cửa sổ;

(Việt Phương)

Chúng con quen có Bác Hồ ta đó, như ở chân trời có ngọn núi xanh;

Như con sông trong chảy phía trước nhà mình;

Mỗi bát nước chè tươi bung lên, mỗi bát cơm đầu mùa đặt xuống;

Khúc cá vàng, mâm đĩa xanh rau muống,

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 4, tr.470
- [2] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tập 12, tr.512
- [3] Trần Văn Giàu: Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.461